BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BẢN TIN THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 7 NĂM 2022

I. TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP TỔ CHỨC KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2022

Thực hiện Luật Giáo dục năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018, Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, đến nay, kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp cơ bản đi vào nền nếp, giảm áp lực và tốn kém cho xã hội, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh có nhiều cơ hội lựa chọn ngành học. Phát huy những kết quả đạt được trong những năm qua, để Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2022 được triển khai an toàn, nghiêm túc, minh bạch, khách quan và chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thí sinh, tại Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 27/5/2022 về tăng cường chỉ đạo, phối hợp tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện những công việc trọng tâm sau:

Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm toàn diện về Kỳ thi; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai kế hoạch tổ chức Kỳ thi và tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; chịu trách nhiệm về đề thi cho Kỳ thi; cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời các quy định, thông tin cần thiết về Kỳ thi và tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác tổ chức Kỳ thi, tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non và chấm thi trắc nghiệm bằng máy tính thống nhất toàn quốc bảo đảm chính xác, an toàn; tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi và tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học: công bố công khai đề án, phương thức tuyển sinh trước khi thí sinh đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tuyển sinh bảo đảm công bằng, minh bạch; điều động, phân công viên chức, giảng viên tham gia

công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi tại các địa phương theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức Kỳ thi của địa phương, bảo đảm an toàn, nghiêm túc, chất lượng, bao gồm: tổ chức đăng ký dự thi, in sao đề thi, coi thi, chấm thi, thanh tra, kiểm tra, công bố kết quả thi, phúc khảo bài thi và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức Kỳ thi tại địa phương; bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để tổ chức Kỳ thi; bảo đảm các quy định phòng, chống dịch, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh, trật tự; xây dựng phương án tổ chức thi cho các thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tạo điều kiện thuận lợi về đi lại, ăn, nghỉ cho thí sinh và người thân của thí sinh ở tất cả các điểm thi; vận động, hỗ trợ các thí sinh là con em hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, thí sinh khuyết tật, thí sinh cư trú tại các vùng chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh tham dự Kỳ thi; không để thí sinh nào phải bỏ thi vì gặp khó khăn về điều kiện kinh tế hoặc đi lại khi tham dự Kỳ thi; trường hợp phát sinh tình huống bất khả kháng cần xử lý kịp thời, phù hợp thực tế, bảo đảm quyền lợi tối đa cho thí sinh; tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Thanh tra Chính phủ bảo đảm tuyệt đối an toàn, trung thực, không để xảy ra sai sót, tiêu cực, vi phạm quy chế.

Các bộ, ngành khác: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tuyển sinh các trình độ của giáo dục nghề nghiệp; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công bố công khai đề án, phương thức tuyển sinh trước khi thí sinh đăng ký dự thi và đăng ký xét tuyển; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tuyển sinh bảo đảm công bằng, minh bạch và hiệu quả. Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho Kỳ thi. Thanh tra Chính phủ chỉ đạo Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cử người tham gia Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các đoàn thanh tra, kiểm tra Kỳ thi của địa phương. Bộ Y tế phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng phương án tổ chức thi cho các thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; chỉ đạo các cơ sở y tế ở Trung ương và địa phương triển khai các biện pháp bảo đảm phòng, chống dịch, khám chữa bệnh cho thí sinh và những người tham gia tổ chức Kỳ thi. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan

báo chí thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác về Kỳ thi và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ hạ tầng viễn thông phục vụ Kỳ thi…

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tích cực phối hợp, chủ động tham gia cùng với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai tổ chức Kỳ thi, bảo đảm các điều kiện về điện lưới, bưu chính, viễn thông, giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai và thực hiện tốt những công việc được Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất, kiến nghị trong kế hoạch phối hợp tổ chức Kỳ thi. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn cho Kỳ thi tại địa phương theo chỉ đạo chung của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; tổ chức các hoạt động hỗ trợ thí sinh trong Kỳ thi.

II. KẾ HOẠCH QUỐC GIA ỨNG PHÓ THẢM HỌA ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

Theo báo cáo khảo sát, độ nguy hiểm sóng thần đối với các vùng bờ biển Việt Nam được đánh giá qua đại lượng độ cao sóng cực đại do sóng thần gây ra và thời gian lan truyền sóng thần từ nguồn tới bờ biển là rất lớn. Trong các vùng nguồn sóng thần khu vực Biển Đông và lân cận, vùng nguồn Máng biển sâu Manila/Phi-líp-pin được đánh giá là vùng nguồn nguy hiểm nhất đối với Việt Nam. Khi xảy ra động đất với độ lớn cực đại lên đến M = 9.3 tại khu vực này thì mức độ nguy hiểm sóng thần tác động trên toàn dải ven biển Việt Nam được phản ánh dưới dạng cấp độ rủi ro thiên tai sóng thần.

Để chủ động ứng phó hiệu quả với thảm họa động đất, sóng thần, Việt Nam đã ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó thảm hoạ động đất, sóng thần tại Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 27/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ, công tác phòng ngừa cần tiến hành những nhiệm vụ sau: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, cả hệ thống chính trị và toàn dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thảm họa động đất, sóng thần tạo ra sự đồng thuận giữa mọi người dân, doanh

nghiệp và toàn xã hội. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao khả năng thích ứng, chống chịu của hạ tầng cơ sở, công trình xây dựng và khu dân cư. Từng bước nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo, đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó. Xây dựng, hoàn thiện các kế hoạch, phương án ứng phó; tổ chức huấn luyện, luyện tập, diễn tập theo phương án. Tăng cường hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực: Hợp tác quốc tế trong quản lý thảm họa và tìm kiếm cứu nạn; dự báo, cảnh báo thiên tai.

Các lực lượng, phương tiện được giao nhiệm vụ phục vụ cho ứng phó động đất, sóng thần, đó là: Bộ Quốc phòng có các đội bay tìm kiếm cứu nạn đường không thuộc Quân chủng Phòng không - Không quân; lực lượng không quân thuộc Quân chủng Hải quân và Binh đoàn 18; các đội tham gia hoạt động hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai; cứu sập; khắc phục hậu quả về môi trường; Quân y cứu trợ thảm họa; chó nghiệp vụ tìm kiếm cứu nạn; thông tin liên lạc cơ động ứng phó thiên tai, thảm họa... Bộ Công an có các đơn vị Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; các đơn vị Cảnh sát cơ động, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát môi trường; các đơn vị bảo vệ an ninh trật tự; các cơ quan giám định tư pháp hình sự; trung tâm huấn luyện và sử dụng động vật nghiệp vụ. Bộ Giao thông vận tải có Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng không, Trung tâm Hiệp đồng Tìm kiếm cứu nạn Hàng không (miền Bắc, Trung, Nam) và các cơ quan, đơn vị khác thuộc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam…

Các bộ, ngành khác như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm các đội tàu làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm chuyên ngành thủy sản trên các vùng biển Việt Nam; các trung tâm thông tin chuyên ngành thủy sản; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực phòng chống thiên tai, thủy sản, nông, lâm nghiệp, các công ty thủy lợi... Bộ Công thương có các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập đoàn, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực khai thác mỏ, dầu khí, vận tải biển, tài nguyên môi trường... (như Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam; Trường Cao đẳng Dầu khí, Xí nghiệp vận tải biển và Công tác lặn/Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro...). Bộ Y tế: Các đội y tế cơ động, hệ thống bệnh viện và các cơ sở khám, điều trị bệnh, trung tâm y tế dự phòng...

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có lực lượng, phương tiện của các sở, ban, ngành và cấp huyện, cấp xã trực thuộc; các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành và lực lượng, phương tiện của các tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực

cứu hộ cứu nạn, xây dựng, vận tải, tài nguyên môi trường, thông tin, viễn thông... đứng chân trên địa bàn. Tàu, thuyền, phương tiện thủy của các tổ chức, cá nhân, ngư dân do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý phương tiện (hoặc được quyền huy động khi có vụ việc). Các đội xung kích, các đơn vị dân quân tự vệ các địa phương.

Các lực lượng như lực lượng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trong và ngoài khu vực theo thỏa thuận hợp tác với Việt Nam hoặc do Việt Nam thuê. Các tàu vận tải quốc tế đang hoạt động trong vùng lãnh thổ Việt Nam hoặc có hải trình quốc tế gần vị trí tàu, thuyền của Việt Nam gặp nạn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP BẢO TỒN CÁC LOÀI CHIM HOANG DÃ, DI CƯ TẠI VIỆT NAM

Việt Nam được đánh giá là một trong những khu vực quan trọng bậc nhất trong mạng lưới các tuyến đường bay chim di cư và các loài chim đặc hữu, với 63 vùng chim quan trọng toàn cầu và 07 vùng chim đặc hữu; các vùng chim hoang dã, di cư đã tạo nên các giá trị thiên nhiên quan trọng, góp phần bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển du lịch và xây dựng hình ảnh đất nước Việt Nam. Hiện nay, ở nước ta đã ghi nhận được hơn 900 loài chim, trong đó 99 loài cần quan tâm bảo tồn, 10 loài cực kỳ nguy cấp, 17 loài nguy cấp, 24 loài sắp nguy cấp và 48 loài sắp bị đe dọa. Thời gian qua, Đảng, Nhà nước và các ngành, các cấp đã có nhiều nỗ lực trong việc bảo vệ đa dạng sinh học, trong đó có các loài chim hoang dã, di cư cũng như các vùng chim quan trọng. Nhiều loài chim hoang dã, di cư được đưa vào danh mục để quản lý, bảo vệ theo quy định của pháp luật, như: loài sếu đầu đỏ, cò mỏ thìa, rẽ mỏ thìa...

Tuy nhiên, tình trạng săn bắt, tiêu thụ các loài chim hoang dã, đặc biệt là các loài chim di cư vẫn đang diễn ra nghiêm trọng tại nhiều địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đa dạng sinh học, môi trường, tiềm ẩn nguy cơ về dịch bệnh cho con người và sinh vật; ảnh hưởng đến việc thực thi các cam kết quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học, Hiệp định về Đối tác Đường bay chim nước di cư tuyến Úc - Đông Á (EAAFP) mà Việt Nam là thành viên. Hoạt động săn, bắt tận diệt, hủy hoại môi trường sống tự nhiên dẫn đến việc thay đổi môi trường sống và hệ sinh thái, làm suy giảm số lượng, thành phần các loài chim hoang dã, di cư, một số loài chim di cư đã không còn xuất hiện trong các mùa chim di cư đến Việt Nam.

Để bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư; ngăn chặn, chấm dứt tình trạng săn, bắt tận diệt, phá hủy sinh cảnh của các loài chim hoang dã, di cư, tại Chỉ thị số

04/CT-TTg, ngày 17/5/2022 về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ giao trách nhiệm cho các bộ, ngành như sau:

Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, đề xuất hoàn thiện, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các quy định về bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư tại Việt Nam; hướng dẫn quản lý, bảo vệ các loài chim hoang dã, di cư...

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo lực lượng kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan trên địa bàn tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn, bắt giữ và xử lý nghiêm các hành vi săn, bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư, đặc biệt vào mùa chim di cư (từ tháng 9 năm trước đến tháng 4 năm sau). Rà soát, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về chế tài xử phạt đối với hành vi vi phạm săn, bắn, bẫy các loài chim hoang dã, di cư. Tăng cường theo dõi, kịp thời phát hiện các bệnh, dịch có nguồn gốc từ chim hoang dã, di cư có nguy cơ lây lan, ảnh hưởng tới sức khỏe con người, gia súc, gia cầm.

Bộ Công an chỉ đạo lực lượng cảnh sát môi trường tăng cường các biện pháp đấu tranh, phòng chống và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ chim hoang dã, di cư; chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường điều tra, phát hiện và kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt triệt, phá các đường dây mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các loài chim hoang dã, di cư xuyên quốc gia.

Bộ Công thương chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan tăng cường công tác quản lý, kịp thời xử lý các hoạt động kinh doanh, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư…

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng cường đưa tin, phát sóng các thông điệp, phóng sự, bản tin tuyên truyền pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã, đặc biệt là các loài chim hoang dã, di cư; tuyên truyền để người dân không tham gia các hoạt động săn, bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư và các sản phẩm của chúng. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ hoạt động quảng cáo các sản phẩm, công cụ săn, bắt, bẫy chim hoang dã, di cư (lưới, súng săn, súng tự chế,....).

Bộ Khoa học và Công nghệ thúc đẩy nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nhằm giám sát các loài chim di cư, bảo tồn và phục hồi các vùng chim hoang dã, di cư quan trọng của Việt Nam.

Bộ Tài chính chỉ đạo lực lượng hải quan (đặc biệt là lực lượng hải quan cửa khẩu) chủ động, phối hợp với các đơn vị kiểm dịch tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển trái phép các loài chim hoang dã, di cư xuyên biên giới.

Bộ Quốc phòng chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ tại các cửa khẩu, lối mở biên giới, kịp thời phát hiện, bắt giữ, xử lý theo quy định của của pháp luật các trường hợp mua, bán, vận chuyển, xuất nhập khẩu trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về quản lý, ngăn chặn nạn săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo thực hiện trên địa bàn các quy định pháp luật có liên quan, nhất là Hướng dẫn số 13-HD/BTGTW ngày 19/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tăng cường tuyên truyền việc thực hiện không săn, bắt, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, tàng trữ, quảng cáo, xâm hại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm. Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững các khu bảo tồn thiên nhiên, các vùng đất ngập nước, các vườn chim, sân chim và các vùng chim quan trọng trên địa bàn; tổ chức triển khai cho các cơ sở kinh doanh trên địa bàn ký cam kết về việc không mua bán, sử dụng, tiêu thụ, trưng bày, quảng cáo mẫu vật động vật hoang dã không đảm bảo nguồn gốc hợp pháp và xử lý nghiêm các cá nhân, cơ sở kinh doanh có các hành vi vi phạm. Chỉ đạo các cấp chính quyền tại địa phương, cơ quan thực thi pháp luật tăng cường công tác kiểm soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi săn, bắt, bẫy, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh, chế biến, tàng trữ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư; tổ chức triệt phá dứt điểm các khu chợ, tụ điểm buôn bán các loài chim hoang dã, di cư trái pháp luật trên địa bàn. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân không thực hiện các hành vi săn, bắt, bẫy, bắn chim hoang dã, di cư; không mua, bán, vận chuyển, kinh doanh, tàng trữ, tiêu thụ trái pháp luật các loài chim hoang dã, di cư; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; chủ động đấu tranh, tố giác các đối tượng vi phạm pháp luật về quản lý,

bảo vệ các loài chim hoang dã, di cư.

IV. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BƯU CHÍNH

Với quan điểm phát triển bưu chính thành một trong các hạ tầng quan trọng, thiết yếu của quốc gia. Hạ tầng bưu chính được sử dụng để cung ứng các sản phẩm, dịch vụ bưu chính và các sản phẩm, dịch vụ khác; tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp khẩn cấp, trong đó lấy mạng bưu chính công cộng làm nòng cốt. Phát triển lĩnh vực bưu chính một cách toàn diện, đồng bộ, hiệu quả trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại và huy động tối đa các nguồn lực xã hội. Xây dựng, phát triển hạ tầng bưu chính theo hướng bảo đảm tính gắn kết giữa hạ tầng mạng lưới, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu, trong đó lấy nền tảng số làm giải pháp đột phá. Phát triển bưu chính theo hướng mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, mở rộng không gian hoạt động mới; khai thác tốt thị trường trong nước từ đó vươn ra thị trường quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực bưu chính. Doanh nghiệp bưu chính phát triển theo hướng thành doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới. Bảo đảm mọi người dân trên cả nước đều có quyền được tiếp cận và sử dụng dịch vụ bưu chính phổ cập thường xuyên, ổn định, với chất lượng và giá cước hợp lý. Minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh; tạo điều kiện để doanh nghiệp bưu chính thuộc các thành phần kinh tế phát triển, Quyết định số 654/QĐ-TTg ngày 30/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 nêu rõ mục tiêu đến năm 2025 như sau:

1) Phát triển thị trường: a) Tốc độ tăng trưởng trung bình của dịch vụ bưu chính phục vụ thương mại điện tử: Tối thiểu 30%. b) Tối thiểu 50 bưu gửi/đầu người/năm. c) Số dân phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính khoảng 3.700 người. d) Phát triển tối thiểu 3 doanh nghiệp bưu chính lớn dẫn dắt thị trường. 2) Phát triển hạ tầng bưu chính: a) Hạ tầng mạng lưới: - 27.000 điểm phục vụ bưu chính. 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ. 100% điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ có kết nối Internet. b) Hạ tầng số: 100% hộ gia đình có Địa chỉ số. Xây dựng nền tảng Địa chỉ số Việt Nam gắn với bản đồ số quốc gia phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số. Phát triển tối thiểu 02 sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu để đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên tham gia giao dịch. c) Hạ tầng dữ liệu: 100% doanh nghiệp bưu chính thực hiện báo cáo trực tuyến. Xây dựng cơ sở dữ liệu

doanh nghiệp bưu chính. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành bưu chính phục vụ cho việc điều hành phát triển lĩnh vực và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu. 3) Tham gia thúc đẩy Chính phủ số, xã hội số, kinh tế số nông nghiệp: a) Phấn đấu 100% hộ sản xuất nông nghiệp tham gia giao dịch trên các sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu. b) Phấn đấu 100% sản phẩm giao dịch trên sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu phải được gắn thương hiệu, có truy xuất nguồn gốc. c) Phấn đấu 100% bưu gửi được phát đến địa chỉ. d) Doanh nghiệp bưu chính tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân. 4) Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ bưu chính công ích của người dân: a) Mở rộng phạm vi dịch vụ bưu chính công ích, trong đó tập trung mở rộng phạm vi dịch vụ bưu chính phổ cập. b) Phấn đấu 100% điểm phục vụ bưu chính có khả năng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. c) Xây dựng tối thiểu 3 Trung tâm bưu chính vùng, khu vực (MegaHub/Hub). 5) Nâng cao thứ hạng quốc gia: Việt Nam thuộc nhóm 40 nước dẫn đầu theo đánh giá xếp hạng của Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU).

Chiến lược đề ra các nhiệm vụ và giải pháp sau: Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để khuyến khích đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực bưu chính, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, vận hành và chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng bưu chính. Phát triển thị trường bưu chính theo hướng bảo đảm cung cấp công bằng, ổn định, có chất lượng các dịch vụ bưu chính công ích tới mọi người dân; mở rộng hệ sinh thái, mở rộng không gian hoạt động mới, thúc đẩy phát triển kinh tế số và tham gia góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Định hướng, dẫn dắt, đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, doanh nghiệp công nghệ bưu chính xây dựng, phát triển các nền tảng số Make in Viet Nam; khuyến khích, tạo điều kiện để một số doanh nghiệp bưu chính lớn chuyển dịch theo hướng doanh nghiệp công nghệ. Nghiên cứu, tổ chức đào tạo chuyên ngành bưu chính trong cơ sở giáo dục đại học; hình thành trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về bưu chính nhằm nghiên cứu, nắm bắt các xu hướng phát triển bưu chính và công nghệ hiện đại. Khuyến khích các doanh nghiệp bưu chính chú trọng và đầu tư nguồn lực và tài chính cho hoạt động nghiên cứu, phát triển trong bưu chính. Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số cho các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia giao dịch trên các sàn thương mại điện tử, các nền tảng số để quảng bá sản phẩm, mở rộng kênh tiêu

thụ, nâng cao hiệu quả kinh doanh,... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Phát huy vai trò của Hội, hiệp hội, doanh nghiệp, các chuyên gia tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển lĩnh vực bưu chính. Chủ động hợp tác quốc tế trong phát triển lĩnh vực bưu chính với các tổ chức quốc tế như Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) và hoạt động của các tổ chức quốc tế và khu vực về bưu chính khác mà Việt Nam là thành viên. Tham gia các sáng kiến, diễn đàn, tổ chức quốc tế về phát triển lĩnh vực bưu chính; hợp tác song phương với các nước và các tổ chức quốc tế chia sẻ kinh nghiệm quản lý, vận động các dự án hợp tác, hỗ trợ xây dựng hạ tầng bưu chính tại Việt Nam…

V. XÂY DỰNG MÔ HÌNH CÔNG DÂN HỌC TẬP SUỐT ĐỜI

Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng phê duyệt Chương trình "xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2021 - 2030" nêu rõ mục tiêu chung là: Thúc đẩy việc học tập suốt đời để con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả... trên cơ sở hình thành mô hình "Công dân học tập" nhằm khuyến khích, tạo cơ hội công bằng, điều kiện thuận lợi cho mọi cá nhân trong tổ chức, đơn vị, gia đình, mọi công dân trong xã hội được tham gia học tập, hướng tới công dân số, đáp ứng yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia và góp phần xây dựng thành công một xã hội học tập.

Mục tiêu cụ thể là: Phấn đấu đến năm 2025, 100% cán bộ, hội viên Hội Khuyến học Việt Nam được học tập quán triệt các tiêu chí xây dựng mô hình "Công dân học tập"; 40% người lớn trong gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương), 60% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và ở cơ quan trung ương đạt danh hiệu "Công dân học tập"; 70% những người đạt danh hiệu "Công dân học tập" đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 60% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá "Công dân học tập" trên môi trường số hóa.

Phấn đấu đến năm 2030, tiếp tục quán triệt đến toàn thể cán bộ, hội viên Hội Khuyến học Việt Nam để hiểu rõ và triển khai hiệu quả các tiêu chí xây dựng mô hình "Công dân học tập"; 60% người lớn trong gia đình học tập, dòng họ học tập,

cộng đồng học tập (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương), 80% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và ở cơ quan Trung ương đạt danh hiệu "Công dân học tập"; 90% những người đạt danh hiệu "Công dân học tập" đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 80% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá "Công dân học tập" trên môi trường số hóa.

Để đạt các mục tiêu đó, cần tiến hành các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Xây dựng và hoàn thiện Bộ tiêu chí khung để áp dụng cho các đối tượng khác nhau. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành những Bộ tiêu chí có chỉ số đo khác nhau cho các nhóm đối tượng là nông dân, công nhân, công chức, viên chức, doanh nhân, cán bộ quản lý để bảo đảm mức độ hợp lý và tính khả thi trong triển khai đại trà chủ trương xây dựng mô hình "Công dân học tập" trên mọi lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đời sống xã hội. Biên soạn và in ấn tài liệu tập huấn, hướng dẫn xây dựng mô hình "Công dân học tập" theo những Bộ tiêu chí cụ thể. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mô hình "Công dân học tập".

Tổ chức tuyên truyền thông qua hệ thống báo chí, bản tin, nội san, các trang tin điện tử của Hội Khuyến học các cấp, trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương. Tổ chức tuyên truyền trong các cơ quan, tổ chức, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp, lực lượng vũ trang. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng mô hình công dân học tập. Nghiên cứu, xây dựng phần mềm nhằm số hóa việc thu thập minh chứng, cho điểm, đánh giá, tổng hợp, báo cáo... việc thực hiện các tiêu chí xây dựng mô hình "Công dân học tập" theo các mục tiêu của Chương trình. Triển khai công tác tập huấn, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc xây dựng mô hình "Công dân học tập".

Tổ chức các hội nghị, tập huấn quán triệt Chương trình, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản chỉ đạo khác của Đảng và Chính phủ liên quan đến đổi mới giáo dục, đào tạo, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; tập huấn triển khai xây dựng mô hình "Công dân học tập" cho những đối tượng trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau, phù hợp với trình độ học vấn và đặc điểm nghề nghiệp của họ. Xây dựng quy trình, tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận danh hiệu "Công dân học tập" trên phạm vi toàn quốc. Tổ chức Hội nghị sơ kết việc triển khai xây dựng mô

hình "Công dân học tập" và Đại hội biểu dương các cá nhân xuất sắc trong phong trào thi đua, đạt danh hiệu "Công dân học tập" tiêu biểu toàn quốc vào quý III năm 2026, Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình vào quý IV năm 2030.

VI. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA "VÌ NGƯỜI NGHÈO - KHÔNG ĐỂ AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU"

Công tác giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta; là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác giảm nghèo bền vững; ghi nhận, cổ vũ, động viên, khích lệ sự quan tâm vào cuộc và phát huy trách nhiệm của người dân cả nước trong thực hiện công tác giảm nghèo và vì người nghèo, Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2021 - 2025 nêu rõ nội dung phong trào thi đua như sau:

Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động; khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi. Huy động các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có những việc làm thiết thực, tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo…

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm nghèo bền vững. Gắn Phong trào thi đua với phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới".

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, tổ chức thực hiện di dời dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực rừng đặc dụng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động "Vì người nghèo" nhân Tháng cao điểm "Vì người nghèo" hằng năm; giám sát bình xét thi đua thực hiện Phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo. Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no…

Giải pháp thực hiện Phong trào thi đua là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cụm, khối thi đua căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025…

Tiêu chí thi đua là: Các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động. Chủ động,

tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững. Ngân hàng Chính sách xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn. Thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo. Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo. Các doanh nghiệp (tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo. Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo…

Tiến độ thực hiện: Năm 2021 - 2022, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. Giai đoạn 2022 - 2025, các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành khen thưởng hằng năm theo thẩm quyền. Năm 2023, các bộ, ban, ngành, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành sơ kết giữa kỳ và khen thưởng theo thẩm quyền. Năm 2025, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng kết Phong trào thi đua vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét,

khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. BÁO CÁO "TÌNH TRẠNG KHI HẬU TOÀN CẦU NĂM 2021"

Ngày 18/5/2022, Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) đã công bố báo cáo "Tình trạng Khí hậu toàn cầu năm 2021", cảnh báo bốn chỉ số biến đổi khí hậu chính đều lập các mức kỷ lục mới.

Nội dung báo cáo "Tình trạng Khí hậu toàn cầu năm 2021" của WMO là sự bổ sung cho báo cáo Đánh giá lần thứ sáu của Ủy ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) và sẽ được sử dụng làm tài liệu chính thức tại Hội nghị lần thứ 27 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc (LHQ) về biến đổi khí hậu (COP27), dự kiến sẽ diễn ra tại Ai Cập vào cuối năm 2022.

Theo đó, báo cáo của WMO xác nhận 04 chỉ số gồm: nồng độ khí nhà kính, mực nước biển dâng, nhiệt độ đại dương và axit hóa đại dương đều ở mức cao kỷ lục. Nguyên nhân của những hiện tượng trên là do các hoạt động của con người đã gây ra những thay đổi, tác động có hại và lâu dài đối với sự phát triển bền vững, các hệ sinh thái trên quy mô toàn cầu. Năm 2021 được ghi nhận là một trong 7 năm liên tiếp nhiệt độ khí hậu toàn cầu ở mức cao nhất. Sự kiện LaNina[1] diễn ra vào đầu và cuối năm 2021 cũng không đảo ngược xu hướng tăng nhiệt độ chung. Báo cáo ghi nhận mức nhiệt trung bình năm 2021 cao hơn khoảng 1,11 độ C so với mức trước công nghiệp.

Đại diện của WMO cho rằng, quá trình biến đổi khí hậu đang diễn ra nhanh chóng. Mực nước biển dâng, sức nóng của đại dương và quá trình axit hóa sẽ tiếp diễn trong hàng trăm năm nữa trừ khi con người phát minh ra các phương pháp loại bỏ carbon khỏi khí quyển. Một số dòng sông băng đã đạt đến ngưỡng không thể quay trở lại như trước đây và điều này sẽ gây ra hậu quả lâu dài trong một thế

[1] La Nina là hiện tượng nước biển lạnh đi so với bình thường, đây là một hiện tượng trái ngược lại với hiện tượng El Nino (nước biển nóng lên). Hiện tượng La Nina thường bắt đầu hình thành từ tháng ba đến tháng sáu hằng năm và gây ảnh hưởng mạnh nhất vào cuối năm cho tới tháng hai năm sau. La Nina thường sẽ xảy ra ngay sau khi hiện tượng El Nino kết thúc. Sự biến chuyển từ El Nino sang La Nina tạo nên một dạng tàn phá khủng khiếp với con người, môi trường và hệ sinh thái trên Trái Đất. La Nina gây ra hàng loạt các hiện tượng thời tiết cực đoan trên toàn cầu như: lũ lụt vào mùa xuân, tuyết rơi kỷ lục vào mùa đông, hạn hán vào mùa hè... Ngoài ra, nó còn gây ra hàng loạt cơn bão và siêu bão cũng như bão tuyết khủng khiếp đến các khu vực bị ảnh hưởng.

giới mà hơn 2 tỷ người đã phải đối mặt với tình trạng khan hiếm nước. Tình trạng hạn hán nghiêm trọng tại khu vực Sừng châu Phi, lũ lụt kinh hoàng ở Nam Phi cũng như thời tiết nắng nóng khắc nghiệt ở Ấn Độ và Pakistan là minh chứng cho thấy thiên tai do biến đổi khí hậu đã và đang gây thiệt hại hàng trăm tỷ USD cho nền kinh tế, đe dọa tới cuộc sống của người dân, đồng thời gây những "cú sốc" cho an ninh lương thực và an ninh nguồn nước trên toàn cầu.

Nhân dịp này, Tổng Thư ký LHQ António Guterres ra lời kêu gọi hành động khẩn cấp nhằm đạt mục tiêu chuyển đổi các hệ thống năng lượng từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang nhiên liệu xanh. Tổng Thư ký Guterres nhấn mạnh, năng lượng tái tạo là con đường duy nhất đảm bảo an ninh năng lượng thực sự, giá điện ổn định và cơ hội việc làm bền vững. Ông khẳng định, nếu các nước cùng hành động, chuyển đổi năng lượng tái tạo có thể là dự án hòa bình của thế kỷ 21. Trước đó vào tháng 11/2021, gần 200 các nhà lãnh đạo thế giới tham dự Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (COP26) đã ký Hiệp ước Khí hậu Glasgow. Trong đó lần đầu tiên thừa nhận vai trò của nhiên liệu hóa thạch trong khủng hoảng khí hậu và kêu gọi giảm dần sử dụng than và giảm trợ cấp cho nhiên liệu hóa thạch. Cũng tại Hội nghị này, các nhà lãnh đạo đã nhất trí khẳng định mục tiêu khống chế gia tăng nhiệt độ trung bình trên toàn cầu ở ngưỡng dưới 2 độ C so với mức thời kỳ tiền công nghiệp và quyết tâm theo đuổi các nỗ lực để đạt mục tiêu tăng ở mức 1,5 độ C nhằm tránh những tác động xấu nhất của biến đổi khí hậu. Mục tiêu này đòi hỏi phải cắt giảm lớn lượng khí thải CO2 một cách nhanh chóng và bền vững, bao gồm giảm 45% lượng phát thải CO2 vào năm 2030 so với mức năm 2010 và về 0 vào khoảng giữa thế kỷ, cũng như giảm sâu phát thải các khí nhà kính khác.

Tình trạng thời tiết cực đoan và cuộc xung đột Nga - Ukraine đang thúc đẩy những nỗ lực chuyển đổi hệ thống năng lượng trên toàn cầu. Trong Tuyên bố kết thúc Hội nghị Bộ trưởng Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) về bảo vệ khí hậu, năng lượng và môi trường vừa qua (diễn ra từ ngày 26 - 27/5/2022), nhóm các nước G7 nhất trí tới năm 2025 sẽ tăng gấp đôi nguồn lực tài chính cho các nước đang phát triển nhằm hỗ trợ các nước này khắc phục thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra. Một điểm quan trọng được các bộ trưởng G7 thông qua là lần đầu tiên cam kết mục tiêu tạo ra nguồn điện không carbon tới năm 2035, hướng tới chấm dứt sử dụng điện than. Ngoài ra, G7 cũng sẽ chấm dứt tài trợ cho hoạt động sản xuất nhiên liệu hoá thạch tới cuối năm 2022.

II. MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Hội nghị tương lai châu Á lần thứ 27* diễn ra từ ngày 26 - 27/5/2022, với chủ đề "Định hình vai trò của châu Á trong một thế giới chia tách". Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh đánh giá, khu vực châu Á đang chứng kiến những chuyển biến sâu sắc mang tính lịch sử và nêu một số đề xuất quan trọng nhằm tăng cường hợp tác, duy trì thịnh vượng ở cấp độ khu vực, toàn cầu và phát huy vai trò của châu Á. Trước hết, tăng cường trách nhiệm gìn giữ và kiến tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển và thịnh vượng trên cơ sở mẫu số chung là hợp tác, hiểu biết, lòng tin và trách nhiệm. Đối với vấn đề Biển Đông, cần giải quyết các tranh chấp và bất đồng bằng giải pháp hòa bình, thượng tôn pháp luật, nhất là Hiến chương Liên hợp quốc, Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982. Hai là, châu Á cần tiên phong thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, tinh thần hợp tác và liên kết theo hướng mở, bao trùm, công bằng, bền vững và dựa trên luật lệ. Ba là, các nước cần nỗ lực cùng nhau bảo đảm các nền tảng thúc đẩy sự phục hồi tăng trưởng của các quốc gia và khu vực châu Á, duy trì vai trò của châu Á là một động lực then chốt của tăng trưởng toàn cầu. Bốn là, châu Á cần tiên phong khởi xướng, thúc đẩy các động lực mới cho phát triển như khoa học - công nghệ, công nghệ số, tăng trưởng xanh. Năm là, châu Á cần tiếp tục đẩy mạnh hội nhập và liên kết với các khu vực và các đối tác then chốt trên thế giới.

- *Việt Nam được bầu làm Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ) khóa 77, nhiệm kỳ 2022 - 2023:* Việt Nam sẽ đảm nhiệm vị trí này trong 01 năm kể từ ngày 13/9/2022. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Đại hội đồng có vai trò quan trọng, quyết định trong việc tổ chức và điều hành các sự kiện lớn cấp cao của Đại hội đồng LHQ, dẫn dắt xây dựng các văn kiện, tiến trình lớn của LHQ. Đặc biệt, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Đại hội đồng đóng vai trò trung gian, xử lý những phức tạp, mâu thuẫn, khác biệt phát sinh giữa các nước thành viên LHQ trong quá trình thảo luận, trao đổi, qua đó thúc đẩy và duy trì sự đoàn kết, đồng thuận, kết nối tại LHQ. Đảm nhiệm vị trí lãnh đạo tại một trong sáu cơ quan chính của LHQ, Việt Nam sẽ có thêm nhiều cơ hội thúc đẩy quan hệ song phương với các nước, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho đất nước, nhất là trong bối cảnh Kỷ niệm 45 năm Việt Nam gia nhập LHQ.

- *Hội nghị Thượng đỉnh an ninh châu Á (Đối thoại Shangri-La) năm 2022* diễn ra từ ngày 10 - 12/6/2022 tại Singapore dưới hình thức trực tiếp. Tại Hội nghị, nhiều chính sách, cam kết của các nước đối với an ninh khu vực châu Á - Thái Bình

Dương đã được công bố. Cuộc khủng hoảng ở Ukraine và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung là những nội dung chính chi phối diễn đàn. Trong Hội nghị và các hoạt động bên lề, Mỹ và các đồng minh tiếp tục lên án các hành vi của Trung Quốc liên quan đến Biển Đông và biển Hoa Đông. Phát biểu tại phiên họp toàn thể cuối cùng, Bộ trưởng Quốc phòng Singapore Ng Eng Hen đã đưa ra Tầm nhìn Kishida vì Hòa bình, cho rằng châu Á phải tiếp tục thúc đẩy hòa bình, hợp tác. Đồng thời, khẳng định sự ủng hộ mạnh mẽ đối với "Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương". Tại Hội nghị, Việt Nam cũng khẳng định chủ trương tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, tăng cường xây dựng lòng tin chiến lược; mở rộng hợp tác quốc phòng để nâng cao khả năng bảo vệ đất nước, cùng nhau giải quyết các thách thức an ninh chung, trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế.

III. CHIẾN LƯỢC KINH TẾ MỚI CỦA MỸ ĐỐI VỚI KHU VỰC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG (IPEF)

Ngày 27/10/2021, tại Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS) lần thứ 16, Tổng thống Mỹ Joe Biden đề cập tới việc hình thành một khuôn khổ hợp tác kinh tế mới - Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF). Trong chuyến công du châu Á cuối tháng 5/2022, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã chính thức khởi động Chiến lược kinh tế mới này của Mỹ đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương qua sự đồng tình ủng hộ sáng kiến và cam kết sẽ tham gia và hợp tác chặt chẽ với Mỹ của Nhật Bản.

Theo thông cáo do Mỹ công bố, IPEF sẽ củng cố các mối quan hệ của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. IPEF sẽ tạo ra một nền kinh tế mạnh mẽ hơn, công bằng hơn, linh hoạt hơn cho những gia đình, người lao động và doanh nghiệp ở Mỹ và trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Với 4 trụ cột chính để thiết lập các cam kết tiêu chuẩn cao nhằm tăng cường sự can dự kinh tế của Mỹ trong khu vực, gồm:

Nền kinh tế kết nối: Về thương mại, Mỹ sẽ tham gia toàn diện với các đối tác về nhiều vấn đề. Mỹ sẽ theo đuổi các quy tắc tiêu chuẩn cao về lộ trình trong nền kinh tế kỹ thuật số, bao gồm các tiêu chuẩn về luồng dữ liệu xuyên biên giới và nội địa hóa dữ liệu.

Nền kinh tế phục hồi: Mỹ sẽ tìm kiếm các cam kết đầu tiên về chuỗi cung ứng nhằm dự đoán và ngăn chặn hiệu quả hơn sự gián đoạn chuỗi cung ứng, từ đó tạo ra một nền kinh tế linh hoạt hơn và phòng tránh các đợt tăng giá làm tăng chi

phí cho các gia đình Mỹ.

Nền kinh tế sạch: Mỹ sẽ tìm kiếm các cam kết ưu tiên về năng lượng sạch, trung hòa carbon và cơ sở hạ tầng, vốn thúc đẩy việc làm được trả lương cao. Mỹ sẽ theo đuổi các mục tiêu cụ thể, có tham vọng cao nhằm tăng cường nỗ lực giải quyết khủng hoảng khí hậu, bao gồm các lĩnh vực năng lượng tái tạo, khử carbon, những tiêu chuẩn hiệu quả năng lượng và các biện pháp mới chống phát thải khí methane.

Nền kinh tế công bằng: Mỹ sẽ tìm kiếm những cam kết để ban hành và thực thi những cơ chế về thuế, chống rửa tiền và chống hối lộ hiệu quả, nhằm thúc đẩy một nền kinh tế công bằng. Các điều khoản này sẽ gồm trao đổi thông tin thuế, hình sự hóa hành vi hối lộ theo các tiêu chuẩn của Liên hợp quốc và thực hiện hiệu quả những khuyến nghị về quyền sở hữu có lợi nhằm tăng cường trấn áp nạn tham nhũng.

Theo Phó Chủ tịch tại Viện Chính sách Xã hội châu Á, nguyên quyền Phó Đại diện Thương mại Mỹ Wendy Cutler, IPEF sẽ là "phương tiện cho sự quay trở lại về kinh tế của Mỹ ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương", đồng thời hy vọng khuôn khổ này sẽ "giúp lấp đầy khoảng trống được tạo ra khi Mỹ rời khỏi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)".

Đáp lại động thái trên của Mỹ, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Uông Văn Bân cho rằng, Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF) phục vụ lợi ích của Mỹ và nhằm tìm cách tách rời các nước khỏi Trung Quốc - nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

Về quan điểm của Việt Nam, phát biểu trong Lễ công bố khởi động thảo luận về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF), Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Phạm Minh Chính nhấn mạnh sự cần thiết phải điều chỉnh mô hình tăng trưởng, liên kết kinh tế theo hướng bền vững hơn, tự cường hơn, phát huy tối đa nội lực, kết hợp với tối ưu hóa ngoại lực; đề cao chủ nghĩa đa phương và tăng cường đoàn kết quốc tế trên nền tảng của sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm. Thủ tướng cho rằng, trong quá trình thảo luận về IPEF cần hướng đến một khuôn khổ hợp tác mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Đó nên là một quá trình mở, bao trùm, cân bằng, phù hợp với luật pháp quốc tế, đáp ứng lợi ích hợp pháp và chính đáng của các bên liên quan. Việt Nam sẽ cùng các nước ASEAN và các đối tác liên quan tiếp tục thảo luận, làm rõ hơn nội hàm của các trụ cột hợp tác, đem lại một chương trình nghị sự kinh tế tích cực, hiệu quả,

khả thi cho khu vực và cho mỗi nước; vì hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển, và thịnh vượng trong khu vực và trên toàn thế giới.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ, đây là sự kiện khởi động cho quá trình thảo luận. Trong quá trình thảo luận, Việt Nam sẽ cùng với các nước ASEAN và các đối tác liên quan trao đổi, làm rõ các nội hàm của IPEF. Việc tham gia của mỗi nước, trong đó có Việt Nam, sẽ phụ thuộc vào kết quả của quá trình thảo luận.

IV. CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA PHILIPPINES DƯỚI THỜI TÂN TỔNG THỐNG FERDINAND MARCOS JR.

Ngày 09/5/2022, Philippines đã tổ chức thành công cuộc bầu cử Tổng thống với chiến thắng áp đảo thuộc về tân Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. Ông Marcos Jr. là ứng viên tổng thống đầu tiên giành được hơn 50% số phiếu ủng hộ kể từ năm 1986 đến nay và là Tổng thống thứ 17 của Philippines. Theo luật pháp của Philippines, Tổng thống sẽ là người đứng đầu lực lượng vũ trang và nắm quyền hoạch định chính sách đối ngoại của đất nước trong nhiệm kì 6 năm tới.

Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. là con trai duy nhất của cố tổng thống Philippines Ferdinand E. Marcos, người giữ chức vụ tổng thống trong giai đoạn 1965 - 1986 của Phillipines và cũng là người thiết lập mối quan hệ chính thức với Trung Quốc vào năm 1975. Giới quan sát cho rằng, Tổng thống Marcos Jr. nhiều khả năng sẽ bị ảnh hưởng bởi các chính sách của cha ông, cũng như của người tiền nhiệm Rodrigo Duterte, dẫn tới việc tiếp tục duy trì triển vọng hợp tác với Trung Quốc trong khi quan hệ với Mỹ vẫn là trọng điểm. Chính quyền của tân Tổng thống Marcos Jr. đang đối mặt với nhiều thách thức, trong đó nổi bật là việc cần nhanh chóng phục hồi kinh tế hậu đại dịch và duy trì lợi ích quốc gia trước sự cạnh tranh ngày càng sâu sắc giữa Mỹ và Trung Quốc. Ngoài ra, giới phân tích nhận định, chính quyền mới của ông Marcos Jr. sẽ phải đối mặt với hàng loạt thách thức liên quan tới tình trạng nghèo đói kéo dài, tỷ lệ thất nghiệp cao, sự gia tăng bất bình đẳng và chia rẽ chính trị sâu sắc. Trong những phát biểu của mình, Tổng thống Marcos Jr. khẳng định sau khi nhậm chức sẽ tập trung giải quyết các vấn đề quan trọng là giá năng lượng, việc làm, cơ sở hạ tầng và giáo dục.

Trong quan hệ đối ngoại, theo những phát biểu trong thời gian tranh cử, Tổng thống Marcos Jr. cho thấy một thái độ "thân thiện" với Trung Quốc. Ông Marcos cho rằng Biển Đông không phải là tất cả trong mối quan hệ giữa hai nước và do đó không thể lấy phán quyết của Tòa Trọng tài làm điều kiện tiên quyết để

đối thoại. Đồng thời, ông không tán đồng việc lợi dụng Mỹ để giải quyết tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc. Thay vào đó, ông ủng hộ việc tìm kiếm các giải pháp thông qua các cơ chế đa phương như ASEAN và Liên hợp quốc, đồng thời, kiên trì đối ngoại song phương với Trung Quốc. Điều này được cho là sẽ đảm bảo cho việc ngư dân Philippines được tiếp tục tiếp cận quần đảo Trường Sa và bãi cạn Scarborough. Trong quan hệ với Trung Quốc, nhiều nhà phân tích cho rằng, chính quyền của Tổng thống Marcos Jr. sẽ tăng cường thúc đẩy quan hệ kinh tế với Trung Quốc để thu hút đầu tư tạo việc làm và xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là trong quá trình phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19.

Quan hệ với Mỹ vẫn sẽ là trọng tâm của chính quyền mới. Ông Marcos gọi liên minh với Mỹ là "rất quan trọng" và nhiều lần tuyên bố sẽ không chấm dứt Hiệp ước phòng thủ chung và Thỏa thuận thăm viếng quốc phòng Mỹ - Philippines. Mỹ là đồng minh truyền thống của Philippines và có ảnh hưởng sâu rộng tại quốc gia này. Trong cuộc họp báo ngày 10/5/2022, Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ Ned Price nhận định, vẫn còn quá sớm để bình luận về kết quả bầu cử Philippines cùng những tác động lên quan hệ giữa hai nước và Mỹ "trông đợi làm mới quan hệ đối tác đặc biệt" với Philippines.

V. KHỦNG HOẢNG LƯƠNG THỰC TOÀN CẦU

Sau hai năm chịu tác động nặng nề từ đại dịch Covid-19, thế giới lại tiếp tục phải đương đầu với những bất ổn về an ninh năng lượng khi giá dầu thô tăng cao và mối đe dọa ngày càng hiện hữu của cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu. Liên hợp quốc đã lên tiếng cảnh báo về nguy cơ xảy ra nạn đói kéo dài nhiều năm nếu cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu hiện nay không được giải quyết.

Theo Liên hợp quốc, chỉ trong 02 năm đại dịch Covid-19, số người rơi vào cảnh mất an ninh lương thực nghiêm trọng đã tăng gấp đôi - từ 135 triệu người lên 276 triệu người. Giá lương thực tăng hơn 30%, giá phân bón tăng hơn 50% và giá dầu mỏ tăng hơn 60%. Những nguyên nhân chính bao gồm biến đổi khí hậu với sự nóng lên toàn cầu, đại dịch Covid-19 và cuộc xung đột Nga - Ukraine.

Tổ chức Lương Nông Liên hợp quốc (FAO) cho rằng, các nước nghèo đang chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu khi buộc phải trả nhiều tiền hơn nhưng nhận được ít lương thực hơn. Theo báo cáo Triển vọng lương thực của FAO, hóa đơn nhập khẩu lương thực toàn cầu trong năm nay được dự báo tăng lên mức kỷ lục mới 1.800 tỷ USD. Sự gia tăng này chủ yếu do giá cả các mặt hàng và chi phí vận chuyển tăng chứ không phải do khối lượng hàng

hóa tăng. FAO ước tính tổng giá trị hóa đơn nhập khẩu lương thực toàn cầu trong năm nay tăng 51 tỷ USD so với năm 2021, trong đó gần như toàn bộ (49 tỷ USD) là do giá cả leo thang. Sản lượng các loại ngũ cốc chính trên thế giới dự kiến sẽ giảm trong năm nay, đánh dấu giảm lần đầu tiên trong 04 năm qua, trong khi khối lượng tiêu thụ toàn cầu cũng giảm lần đầu tiên trong 20 năm qua. Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres nhận định, tình hình ở Ukraine có thể khiến thế giới rơi vào "cơn bão đói và sự suy thoái hệ thống lương thực toàn cầu". Giám đốc điều hành Chương trình Lương thực Thế giới (WFP) David Beasley cho biết, mức độ mất an ninh lương thực hiện nay là "chưa từng thấy kể từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai". Quỹ Phát triển Nông nghiệp Quốc tế (IFAD) cảnh báo tác động của giá cả đối với an ninh lương thực toàn cầu có thể làm trầm trọng thêm căng thẳng địa chính trị. Điều này đã từng xảy ra khi chi phí ngũ cốc tăng vọt - khiến giá bánh mì ở Ai Cập tăng 37% - đã góp phần tạo ra làn sóng cách mạng với các cuộc nổi dậy, biểu tình phản đối chưa có tiền lệ tại các nước Ả Rập. Năm 2008, giá lương thực leo thang làm bùng nổ các cuộc bạo động và biểu tình trên toàn cầu. Trước tình hình trên, một số quốc gia trên thế giới đã bắt đầu hạn chế xuất khẩu một số mặt hàng thiết yếu. Trong khi các nước Afghanistan, Somalia, Nam Sudan và Yemen đều đang đối mặt với nguy cơ xảy ra nạn đói. Tình trạng này đang đe dọa trực tiếp tới việc thực hiện mục tiêu toàn cầu nhằm chấm dứt nạn đói vào năm 2030 theo Chương trình nghị sự phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

Trước tình hình khủng hoảng hiện nay, thế giới cần chạy đua với thời gian để giúp đỡ nông dân ở các quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất, bằng cách tăng nhanh sản lượng lương thực và tăng cường khả năng chống đỡ thách thức của họ. FAO đã kêu gọi tài trợ nhiều hơn cho nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực và thực phẩm và khuyến nghị các quốc gia cần ưu tiên mở rộng sản xuất lương thực bằng cách cung cấp tiền bạc và đầu vào thiết yếu cho sản xuất ngũ cốc, rau quả cũng như bảo vệ vật nuôi. Khu vực nhà nước và tư nhân cần tham gia vào các chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị nông sản để hỗ trợ những nông dân sản xuất nhỏ và các hộ gia đình. Các nước cần nỗ lực giảm thiểu tình trạng thất thoát, lãng phí lương thực, đồng thời chú ý sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bên cạnh đó, một yếu tố mấu chốt không thể thiếu nhằm bảo đảm an ninh lương thực toàn cầu, chính là những biện pháp toàn diện và bền vững trong ứng phó với biến đổi khí hậu, ngăn ngừa và thúc đẩy giải quyết xung đột, kiến tạo hòa bình.

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp

Đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp là cây trồng như lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê; vật nuôi như trâu, bò, lợn; nuôi trồng thủy sản như tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra.

Mức hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp cụ thể là: 1) Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có): Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 1, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). 2). Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo quy định tại khoản 1 Điều này: Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 2, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). 3) Tổ chức sản xuất nông nghiệp: Hỗ trợ mức tối đa theo quy định tại khoản 3, Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) khi đáp ứng đầy đủ quy định sau: a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã. b) Có hợp đồng liên kết gắn với sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp, đảm bảo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). c) Có sản phẩm nông nghiệp là các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp được chứng nhận đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ quan có thẩm quyền hoặc được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định pháp luật về tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với cây lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê: Thiên tai đối với cây lúa bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan

nhà nước có thẩm quyền. Thiên tai đối với cây cao su, hồ tiêu, điều, cà phê bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, lũ, lũ quét, ngập lụt, mưa đá, sương muối. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Dịch bệnh đối với cây lúa bao gồm bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, lùn sọc đen, đạo ôn, bạc lá, đốm sọc; dịch rầy nâu, rầy lưng trắng; sâu đục thân, sâu cuốn lá nhỏ, sâu năn; chuột. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với cây cao su, hồ tiêu, điều, cà phê.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với trâu, bò, lợn: Thiên tai bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Dịch bệnh bao gồm bệnh lở mồm long móng, tai xanh ở lợn (hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn), nhiệt thán, xoắn khuẩn. Dịch bệnh phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Rủi ro được bảo hiểm được hỗ trợ đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra: Thiên tai bao gồm bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, mưa đá, động đất, sóng thần. Thiên tai phải được công bố hoặc xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không hỗ trợ cho các rủi ro dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra.

Địa bàn được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp: Đối với cây trồng như lúa tại các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Thuận, An Giang, Đồng Tháp; cao su tại các tỉnh Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Bình Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai; cà phê tại các tỉnh Sơn La, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước; hồ tiêu tại các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu; điều tại các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Phước, Đồng Nai; vật nuôi như trâu, bò tại các tỉnh, thành phố Hà Giang, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương; lợn tại các tỉnh, thành phố Bắc Giang, Hà Nội, Thái Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đắk Lắk, Đồng Nai; tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra, tại các tỉnh Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

Thời gian thực hiện hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

2. Quyết định số 627/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20/5/2022 về bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội và chương trình trợ giúp xã hội đối với người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí

Bổ sung 512 tỷ đồng (Năm trăm mười hai tỷ đồng) từ nguồn chi sự nghiệp đảm bảo xã hội của ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện các Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25/11/2020, Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021, Quyết định số 2096/QĐ-TTg ngày 14/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ cho các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương như đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản 4171/BTC-HCSN ngày 11/5/2022, cụ thể:

Bổ sung 67,4 tỷ đồng cho các Bộ, cơ quan Trung ương, gồm: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: 59,4 tỷ đồng; Bộ Y tế: 02 tỷ đồng; Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01 tỷ đồng; Bộ Tư pháp: 1 tỷ đồng; Bộ Công an: 01 tỷ đồng; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 tỷ đồng;Trung ương Hội Nông dân Việt Nam: 01 tỷ đồng; Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 tỷ đồng.

Bổ sung 444,6 tỷ đồng cho các địa phương:

Miền núi phía Bắc: 105.300 triệu đồng, gồm các tỉnh: Hà Giang 19.200 triệu; Tuyên Quang 200 triệu; Cao Bằng 200 triệu; Lạng Sơn 19.200 triệu; Lào Cai 200 triệu; Yên Bái 200 triệu; Thái Nguyên 18.200 triệu; Bắc Kạn 700 triệu; Phú Thọ 19.200 triệu; Bắc Giang 5.200 triệu; Hòa Bình 200 triệu; Sơn La 5.200 triệu; Lai Châu 200 triệu; Điện Biên 17.200 triệu.

Đồng bằng sông Hồng 73.700 triệu đồng, gồm các tỉnh: Hà Nội 19.200 triệu; Hải Phòng 200 triệu; Quảng Ninh 200 triệu; Hải Dương 700 triệu; Hưng Yên 19.200 triệu; Vĩnh Phúc 200 triệu; Bắc Ninh 200 triệu; Hà Nam 19.200 triệu; Nam Định 200 triệu; Ninh Bình 200 triệu; Thái Bình 14.200 triệu.

Miền Trung 97.800 triệu đồng, gồm các tỉnh: Thanh Hoá 18.200 triệu; Nghệ An 19.200 triệu; Hà Tĩnh 8.200 triệu; Quảng Bình 200 triệu; Quảng Trị 19.200 triệu; Thừa Thiên Huế 200 triệu; Đà Nẵng 200 triệu; Quảng Nam 200 triệu; Quảng Ngãi 200 triệu; Bình Định 19.200 triệu; Phú Yên 200 triệu; Khánh Hòa 12.200 triệu; Ninh Thuận 200 triệu; Bình Thuận 200 triệu.

Tây Nguyên 44.000 triệu đồng, gồm các tỉnh: Đăk Lắc 19.200 triệu; Đăk Nông 200 triệu; Gia Lai 9.200 triệu; Kon Tum 200 triệu; Lâm Đồng 15.200 triệu.

Đông Nam Bộ 19.700 triệu đồng, gồm các tỉnh: TP.Hồ Chí Minh 200 triệu; Đồng Nai 200 triệu; Bình Dương 200 triệu; Bình Phước 18.700 triệu; Tây Ninh 200 triệu; Bà Rịa - Vũng Tàu 200 triệu.

Đồng bằng Sông Cửu Long 104.100 triệu đồng, gồm các tỉnh: Long An 700 triệu; Tiền Giang 19.200 triệu; Bến Tre 200 triệu; Trà Vinh 19.200 triệu; Vĩnh Long 200 triệu; Cần Thơ 200 triệu; Hậu Giang 200 triệu; Sóc Trăng 19.200 triệu; An Giang 6.200 triệu; Đồng Tháp 200 triệu; Kiên Giang 200; triệu Bạc Liêu 19.200 triệu; Cà Mau 19.200 triệu.

Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm toàn diện về tính đầy đủ, chính xác của nội dung và số liệu báo cáo, đề xuất. Bộ Tài chính thông báo bổ sung dự toán năm 2022 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương liên quan thực hiện theo quy định. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ, nội dung hoạt động của Chương trình năm 2022 đảm bảo đúng quy định.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương căn cứ kinh phí được bổ sung nêu trên để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch.

Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương nêu tại Điều 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.